|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**Phụ lục 3  
DANH SÁCH DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỨC ĐỘ 3, MỨC ĐỘ 4**

**TRIỂN KHAI TẠI CẤP XÃ NĂM 2020 VÀ GIAI ĐOẠN 2021-2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1929/QĐ-UBND ngày 23/6/2020*

*của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên thủ tục hành chính** | **DVC TT**  **năm 2020** | | **DVC TT**  **giai đoạn**  **2021-2025** | |
| **Mức độ 3** | **Mức độ 4** | **Mức độ 3** | **Mức độ 4** |
| 1 | Cấp bản sao trích lục hộ tịch | x | x | x | x |
| 2 | Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân. | x | x | x | x |
| 3 | Đăng ký khai sinh | x | x | x | x |
| 4 | Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị | x | x | x | x |
| 5 | Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề | x | x | x | x |
| 6 | Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đột xuất | x | x | x | x |
| 7 | Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã cho gia đình | x | x | x | x |
| 8 | Tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” | x | x | x | x |
| 9 | Đề nghị phong tặng hoặc truy tặng danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”. | x | x | x | x |
| 10 | Đề nghị cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng do hư hỏng, mất mát hoặc sai sót | x | x | x | x |
| 11 | Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi | x | x | x | x |
| 12 | Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi | x | x | x | x |
| 13 | Đổi cấp lại giấy xác nhận khuyết tật | x | x | x | x |
| 14 | Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài ở khu vực biên giới | x | x | x | x |
| 15 | Đăng ký khai tử | x | x | x | x |
| 16 | Đăng ký giám hộ | x | x | x | x |
| 17 | Đăng ký nhận cha, mẹ, con | x | x | x | x |
| 18 | Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con | x | x | x | x |
| 19 | Đăng ký lại khai sinh | x | x | x | x |
| 20 | Đăng ký lại kết hôn | x | x | x | x |
| 21 | Đăng ký lại khai tử | x | x | x | x |
| 22 | Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch | x | x | x | x |
| 23 | Cấp bản sao từ sổ gốc | x | x | x | x |
| 24 | Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước | x | x | x | x |
| 25 | Giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi | x | x | x | x |
| 26 | Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh | x | x | x | x |
| 27 | Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai | x | x | x | x |
| 28 | Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương (cấp xã) | x | x | x | x |
| 29 | Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp một lần, cấp “giấy chứng nhận” đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống pháp, chống mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế | x | x | x | x |
| 30 | Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp hành tháng đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu, nhập ngũ, tuyển dụng sau ngày 30/4/1975, tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế từ đủ 15 năm đến dưới 20 năm công tác thực tế trong quân đội, đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc | x | x | x | x |
| 31 | Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân, công an nhân dân; công nhân viên chức quốc phòng; dân quân tự vệ trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975, có dưới 15 năm công tác đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc | x | x | x | x |
| 32 | Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất | x | x | x | x |
| 33 | Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề | x | x | x | x |
| 34 | Tách thửa hoặc hợp thửa đất | x | x | x | x |
| 35 | Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập | x | x | x | x |
| 36 | Trợ giúp xã hội đột xuất về hỗ trợ chi phí mai táng | x | x | x | x |
| 37 | Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trong năm | x | x | x | x |
| 38 | Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo phát sinh trong năm | x | x | x | x |
| 39 | Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng cho đối tượng bảo trợ xã hội (bao gồm cả người khuyết tật; người khuyết tật mang thai, nuôi con dưới 36 tháng tuổi) | x | x | x | x |
| 40 | Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng | x | x | x | x |
| 41 | Công nhận tổ truởng tổ hoà giải | x | x | x | x |
| 42 | Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ |  |  | x | x |
| 43 | Mua bảo hiểm y tế đối với người có công và thân nhân |  |  | x | x |
| 44 | Xét tặng Danh hiệu Gia đình văn hóa hằng năm |  |  | x | x |
| 45 | Xét tặng Giấy khen Gia đình văn hóa |  |  | x | x |
| 46 | Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng cho đối tượng bảo trợ xã hội (bao gồm cả người khuyết tật; người khuyết tật mang thai, nuôi con dưới 36 tháng tuổi) |  |  | x | x |
| 47 | Thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ |  |  | x | x |
| 48 | Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp giấy xác nhận khuyết tật |  |  | x | x |
| 49 | Hưởng mai táng phí, trợ cấp một lần khi người có công với cách mạng từ trần |  |  | x | x |
| 50 | Đổi cấp lại giấy xác nhận khuyết tật |  |  | x | x |
| 51 | Công nhận Câu lạc bộ thể thao cơ sở |  |  | x | x |
| 52 | Thực hiện hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với hộ gia đình có nguời khuyết tật đặc biệt nặng |  |  | x | x |
| 53 | Thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh |  |  | x | x |